

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/ HS-ST
Ngày 26 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Lương Anh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Tư và bà Lý Thị Dung.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Nhẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/TLST – HS, ngày 16/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST - HS, ngày 14/8/2019 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/5/1986 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Giới tính: Nam. Nơi đăng ký HKTT tại: bản X (Nay là bản X), xã Huy H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo, Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Đinh Văn Á, sinh năm 1944 và bà Hà Thị N, sinh năm 1958; Có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018, hiện đều cư trú tại bản X, xã Huy H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 31/01/2019 bị Hạt Kiểm lâm huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi với số tiền 2.000.000,đ về hành vi mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1995 tại huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký HKTT tại bản B, xã Quài T, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Thái. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo, Đảng phái, đoàn thể:

Không. Con ông Lò Văn S, sinh năm 1975 và con bà Cà Thị H, sinh năm 1975, hiện đều trú tại bản Bắng, xã Quài T, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 26/12/2018 bị Hạt Kiểm lâm huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi với số tiền 2.000.000,đ về hành vi mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Lò Thị H, sinh năm 1989; trú tại bản X, xã Huy H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/5/2019 Lê Thanh T, sinh năm 1985, trú tại khối x, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La gọi điện cho Đinh Văn H và Lò Văn T hỏi có gỗ Pơ mu bán không, H và T trả lời có và hẹn khi nào có hàng thì sẽ liên lạc. Sau đó H gọi điện cho Cầm Văn T, sinh năm 1990, trú tại bản Tân L, xã Huy T, huyện Phù Yên và Giàng A D, sinh năm 1987, trú tại bản Suối G, xã Quang H, huyện phù Yên rủ nhau cùng đi mua gỗ Pơ mu đã xẻ của những người dân tộc Mông (không quen biết) ở xã Suối T về bán cho Tùng. H mua được 36 thanh gỗ Pơ mu nhưng do không vận chuyển hết được nên H đã thuê Sòng A D, sinh năm 1988, trú tại bản Lũng K, xã Suối T, huyện Phù Yên dùng xe máy chở 19 thanh gỗ pơ mu xuống thị trấn Phù Yên với giá 200.000,đ, còn H trực tiếp chở 17 thanh gỗ Pơ mu xuống thị trấn Phù Yên. Lò Văn T mua được 15 thanh gỗ Pơ mu, Tiệp mua được 15 thanh gỗ Pơ mu, D mua được 16 thanh gỗ Pơ mu rồi cùng nhau sử dụng xe máy vận chuyển gỗ Pơ mu đã mua được xuống thị trấn Phù Yên để giao cho T. Trên đường vận chuyển xuống thì gặp Đinh Văn Th, sinh năm 1988, trú tại bản Xà, xã Huy Hạ, huyện Phù Yên chở 17 thanh gỗ Pơ mu xẻ và Sòng A S, sinh năm 2001, trú tại bản Lũng K, xã Suối T, huyện Phù Yên chở 16 thanh gỗ Pơ mu xẻ. Cả 07 (bảy) đối tượng vận chuyển 115 thanh gỗ Pơ mu xẻ xuống thị trấn Phù Yên để bán cho T. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 22/5/2019 T điều khiển xe ô tô BKS 29C 081.69 đến đợi ở khu vực nghĩa trang thuộc khối 10, thị trấn Phù Yên. Khi các đối tượng vận chuyển gỗ đến và bốc toàn bộ 115 thanh gỗ Pơ mu xẻ lên xe ô tô thì bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia BonGo, BKS 29C 081.69 của Lê Thanh T, bên trong có 115 (Một trăm mười lăm) thanh gỗ Pơ mu đã xẻ; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, không có biển kiểm soát, có số khung RLC55C630CY615491 của Cầm Văn Tiệp; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Detch, không có biển kiểm soát, có số máy VOEJ 0152 FMAB 166329, số khung RPEXCH8PEDA 166329 của Giàng A D; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha, biển kiểm soát: 26B1 964.71 của Sòng A S; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS 21F2 9226, có số khung RLCS16S10AY077094, số

máy 16510077095 của Đinh Văn Th; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Win, BKS 26D1 265.59 của Sông A D; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, không có biển kiểm soát, số máy là JC43E1563396 của Lò Văn T; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave RS, BKS 26D1 087.35, có số khung RLHJC 529DY00960 của Đinh Văn H.

Ngày 05/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên ra quyết định trưng cầu giám định số 99 trưng cầu Giám định viên tư pháp của Chi cục kiểm lâm thuộc sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Sơn La với nội dung giám định: 115 (Một trăm mười lăm) thanh gỗ thu giữ trên là loại gỗ gì? Thuộc nhóm nào? Có tổng khối lượng gỗ quy tròn ra m^3 là bao nhiêu?

Tại kết luận giám định của Giám định viên tư pháp lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT, theo Quyết định 487/QĐ – UBND, ngày 07/3/2018 của UBND tỉnh Sơn La kết luận:

- Số lượng 115 (Một trăm mười lăm) thanh gỗ xẻ = $2,34m^3$ gỗ xẻ quy đổi ra gỗ tròn nhân với hệ số 1,6 = $3,74m^3$ gỗ tròn;

- Toàn bộ số lượng, khối lượng 115 thanh gỗ xẻ = $2,34m^3$ gỗ xẻ quy đổi ra gỗ tròn là $3,74m^3$ gỗ tròn là gỗ Pơ mu. Thuộc nhóm IIA, thuộc loài nguy cấp, quý hiếm; Quy định tại Nghị định số 06/2019/NĐ – CP, ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Căn cứ vào khối lượng, chủng loại gỗ quy đổi ra gỗ tròn có khối lượng là $3,74m^3$ gỗ Pơ mu, dưới $10m^3$. Về nhân thân các đối tượng Lê Thanh T, Cầm Văn T, Giàng A D, Sông A S, Đinh Văn Th, Sông A D chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015, chưa bị kết án về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, do đó hành vi vận chuyển, mua bán trái phép lâm sản của các đối tượng trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự. Ngày 08/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đã tiến hành bàn giao hồ sơ cùng tang vật gồm: 64 (Sáu mươi tư) thanh gỗ Pơ mu xẻ; 01 (Một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia BonGo, BKS 29C 081.69 của Lê Thanh T; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, không có biển kiểm soát, có số khung RLC55C630CY615491 của Cầm Văn Tiếp; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Detch, không có biển kiểm soát, có số máy VOEJ 0152 FMAB 166329, số khung RPEXCH8PEDA 166329 của Giàng A D; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha, biển kiểm soát: 26B1 964.71 của Sông A S; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS 21F2 9226, có số khung RLCS16S10AY077094, số máy 16510077095 của Đinh Văn Th; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Win, BKS 26D1 265.59 của Sông A D cho Hạt kiểm lâm huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Đối với các bị cáo Đinh Văn H và Lò Văn T đã mua bán, vận chuyển 51 thanh gỗ Pơ mu xẻ để bán cho Lê Thanh T, trong đó bị cáo H mua 36 thanh (tự mình vận chuyển 17 thanh và thuê Sông A D vận chuyển 19 thanh), được quy đổi = $1,134 m^3$ gỗ tròn; bị cáo Lò Văn T mua bán, vận chuyển 15 thanh gỗ Pơ

mu xẻ, được quy đổi = 0,366 m³ gỗ tròn. Số lượng gỗ của các bị cáo H và T mua bán, vận chuyển thuộc nhóm IIA nhưng có khối lượng dưới 10 m³ (Mười mét khối). Tuy nhiên về nhân thân của các H và T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính lại tiếp tục vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

Do có hành vi trên, tại bản cáo trạng số: 49/CT - VKSPY, ngày 16/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố các bị cáo Đinh Văn H và Lò Văn T về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản theo quy định tại điểm m khoản 1 điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn H và Lò Văn T phạm tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

Về hình phạt: áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232, điểm i, s khoản 1 Điều 51; điều 17, điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước: 51 (Năm mươi một) thanh gỗ xẻ Pơ mu;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash, không có biển kiểm soát, số máy là JC43E1563396 của Lò Văn T;

Trả lại cho Đinh Văn H và chị Lò Thị Hồng 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Hon da Wave RS, BKS 26D1 087.35, có số khung RLHJC 529DY00960.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về hoạt động điều tra, truy tố, đồng thời đã giải thích, tạo điều kiện để bị cáo và những người tham gia tố tụng khác thực hiện đúng, đủ các quyền và nghĩa vụ của họ. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành phạm tội của các bị cáo: Ngày 22/5/2019 Đinh Văn H và Lò Văn T đã có hành vi Vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép (51 thanh gỗ Pơ mua xẻ, gỗ thuộc nhóm IIA), khối lượng gỗ của các bị cáo chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự (dưới 10m³) nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính lại tiếp tục vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

Xét tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau: Biên bản vi phạm hành chính ngày 22/5/2019; Quyết định trưng cầu giám định số 99 trưng cầu Giám định viên tư pháp của Chi cục kiểm lâm thuộc sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Sơn La; Kết luận giám định của Giám định viên tư pháp lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn, theo Quyết định 487/QĐ – UBND, ngày 07/3/2018 của UBND tỉnh Sơn La; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Bản tường trình, bản tự khai, biên bản bàn giao và các tài liệu về việc tạm giữ tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đinh Văn H và Lò Văn T đã phạm tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Trong vụ án các bị cáo là đồng phạm giản đơn, có vai trò như nhau, các bị cáo thực hiện hành vi mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Số lượng gỗ của các bị cáo H và T mua bán, vận chuyển thuộc nhóm IIA nhưng có khối lượng dưới 10 m³ (Mười mét khối). Tuy nhiên về nhân thân của các bị cáo Đinh Văn H, ngày 31/01/2019 bị Hạt Kiểm lâm huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi với số tiền 2.000.000,đ về hành vi mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép; bị cáo Lò Văn T, ngày 26/12/2018 bị Hạt Kiểm lâm huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi với số tiền 2.000.000,đ về hành vi mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Các bị cáo đã chấp hành xong việc xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính lại tiếp tục vi phạm mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép, hành vi của các bị cáo là tình tiết định tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt đến 03 năm tù, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cộng đồng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong dư luận xã hội, không chấp hành các chính sách, chủ trương của Nhà nước và các quy định của địa phương về bảo vệ và phát triển rừng, mà kéo theo đó là hàng loạt hệ lụy, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe người khác, thiệt hại về tài sản của Nhà nước và nhân dân trên địa bàn cũng như trong khu vực, tiếp tay cho tệ nạn phá rừng, gián tiếp làm thiên tai nguy hiểm liên tiếp xảy ra, lũ quét, lũ đầu nguồn, sạt lở đất, biến đổi khí hậu.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Nhà nước. Các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo cũng như giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung - Phạt tiền: Xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định, không tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 51 (Năm mươi một) thanh gỗ Pơ mu xẻ, Thuộc nhóm IIA, thuộc loài nguy cấp, quý hiếm; Quy định tại Nghị định số 06/2019/NĐ – CP, ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, do các bị cáo mua bán, vận chuyển trái phép do đó cần tịch thu, phát mại, sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash, không có biển kiểm soát, số máy là JC43E1563396 thu giữ của Lò Văn T, là công cụ, phương tiện mà bị cáo thực hiện vào việc thực hiện tội phạm, xe không có giấy tờ, được bị cáo mua lại từ cơ sở bán sắt vụn, tự mua phụ tùng, lắp ráp lại để sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS, BKS 26D1 087.35, có số khung RLHJC 529DY00960 thu giữ của Đinh Văn H. Đây là phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, việc bị cáo sử dụng xe vào việc mua bán, vận chuyển lâm sản vợ bị cáo không biết. Tuy nhiên xét thấy đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, là phương tiện duy nhất của gia đình để đi lại, kiếm sống nuôi gia đình, do đó cần trả lại chiếc xe trên cho Đinh Văn H và Lò Thị H sử hữu, quản lý, sử dụng.

[8] Đối với Lê Thanh T, Cầm Văn T, Giàng A D, Sòng A S, Đinh Văn Th, Sòng A D, là những đối tượng tham gia mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép tuy nhiên các đối tượng trên chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015, chưa bị kết án về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, do đó hành vi vận chuyển, mua bán trái phép lâm sản của các đối tượng trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự. Ngày 08/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên đã tiến hành bàn giao hồ sơ cùng tang vật gồm: 64 (Sáu mươi tư) thanh gỗ Pơ mu xẻ; 01 (Một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia BonGo, BKS 29C 081.69 của Lê Thanh T; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, không có biển kiểm soát, có số khung RLC55C630CY615491 của Cầm Văn Tiệp; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Detch, không có biển kiểm soát, có số máy VOEJ 0152 FMAB 166329, số khung RPEXCH8PEDA 166329 của Giàng A Dáo; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha, biển kiểm soát: 26B1 964.71 của Sòng A Sòng; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS 21F2 9226, có số khung RLCS16S10AY077094, số máy 16510077095 của Đinh Văn Thảo; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Win, BKS 26D1 265.59 của Sòng A D cho Hạt kiểm lâm huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền là đúng theo quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn H và Lò Văn T phạm tội Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điều 17; khoản 1, 2 điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 26 tháng 8 năm 2019.

Giao bị cáo Đinh Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Huy H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 26 tháng 8 năm 2019.

Giao bị cáo Lò Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Quài T, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên

thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước: 51 (Năm mươi một) thanh gỗ xẻ Pơ mu (kèm theo biên bản xác định tang vật ngày 22/5/2019 của Công an huyện Phù Yên);

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Suzuki Smash, không có biển kiểm soát, số máy là JC43E1563396, xe cũ đã qua sử dụng của Lò Văn T;

- Trả lại cho Đinh Văn H và chị Lò Thị H sở hữu, quản lý, sử dụng 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Hon da Wave RS, BKS 26D1 087.35, có số khung RLHJC 529DY00960, xe cũ đã qua sử dụng của Đinh Văn H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 82/BB – GNVC, ngày 24 tháng 7 năm 2019 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc các bị cáo Đinh Văn H và Lò Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Đinh Văn H, Lò Văn T; người có quyền lợi liên quan chị Lò Thị Hồng được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/8/2019)/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Chi cục THADS Phù Yên;
- THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLLQ;
- Lưu HS, VT;

Lê Lương Anh